TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN,** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 69/2019/QĐST- HNGĐ	*Phù Yên, ngày 14 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 84/2019/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2019, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Cầm Trung Đ, sinh năm 1991; nơi cư trú: Bản Đá Phổ, xã Bắc Phong, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị NA, sinh năm 1991; nơi cư trú: Bản Đá Phổ, xã Bắc Phong, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. *Người đại diện hợp pháp:* ông Trần Văn Khánh là người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Giám đốc Chi nhánh huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La).

- Ngân hàng CSXH Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Sơn La - Phòng giao dịch Phù Yên. *Người đại diện hợp pháp:* ông Cầm Văn Luận là người đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Phó giám đốc Phòng giao dịch Phù Yên).

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Cầm Trung Đ và chị Nguyễn Thị NA.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị NA trực tiếp nuôi dưỡng cháu Cầm Đ H, sinh ngày 23/10/2014 cho đến khi cháu Cầm Đ H thành niên, đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị NA không yêu cầu anh Cầm Trung Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Cầm Trung Đ và chị Nguyễn Thị NA vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- Về nợ chung: Anh Cầm Trung Đ có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La khoản tiền dư nợ gốc là: 57.000.000đ (năm mươi bảy triệu đồng) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số: 02/2017/HĐTD ngày 17/10/2017 và trả nợ cho Ngân hàng CSXH Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Sơn La - Phòng giao dịch Phù Yên khoản tiền dư nợ gốc là: 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) và tiền lãi phát sinh.

- Về án phí: Anh Cầm Trung Đ tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp. Trả lại cho anh Cầm Trung Đ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 2869 ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, 7, 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND tt Phù Yên;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Hoàng Tân Việt